TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI
PHÒNG ĐÀO TẠO

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K18
(Từ ngày 16/11/2026 đến ngày 22/11/2026)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATQ02-K18	**Sáng**					**Giáo dục thể chất (35/60)**	1-5	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (64/75)**	2-5	**Kỹ năng Nói tiếng Trung Quốc 3 (40/45)**	2-5	**Kỹ năng Đọc tiếng Trung Quốc 3 (36/45)**	2-5		
						Thầy Kiên	*Sân cs1*	*Cô Lan*	*403B*	*Cô Lan*	*402A*	*Thầy Lân*	*402B*		
	Chiều					**Giáo dục thể chất (40/60)**	6-10	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (68/75)**	6-9			**Kỹ năng Đọc tiếng Trung Quốc 3 (40/45)**	6-9		
						Thầy Kiên	*Sân cs1*	*TỰ HỌC*				*TỰ HỌC*			
ATQ03-K18	**Sáng**					**Giáo dục thể chất (35/60)**	1-5	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (64/75)**	2-5						
						Thầy Kiên	*Sân cs1*	*TỰ HỌC*							
	Chiều					**Giáo dục thể chất (40/60)**	6-10	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (68/75)**	6-9	**Kỹ năng Nói tiếng Trung Quốc 3 (40/45)**	6-9	**Kỹ năng Đọc tiếng Trung Quốc 3 (36/45)**	6-9		
						Thầy Kiên	*Sân cs1*	*Cô Lan*	*403B*	*Cô Lan*	*402A*	*Thầy Lân*	*402B*		
ATQ04-K18	**Sáng**					**Giáo dục thể chất (35/60)**	1-5	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (64/75)**	2-5						
						Thầy Kiên	*Sân cs1*	*TỰ HỌC*							
	Chiều					**Giáo dục thể chất (40/60)**	6-10	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (68/75)**	6-9	**Kỹ năng Nói tiếng Trung Quốc 3 (40/45)**	6-9	**Kỹ năng Đọc tiếng Trung Quốc 3 (36/45)**	6-9		
						Thầy Kiên	*Sân cs1*	*Cô Lan*	*403B*	*Cô Lan*	*402A*	*Thầy Lân*	*402B*		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATH02-K18	Sáng					**Giáo dục thể chất (35/60)**	1-5	**Kỹ năng VIẾT tiếng Hàn Quốc chuyên sâu (1/8)**	2-5	**Kỹ năng nghe tiếng Hàn Quốc chuyên sâu (1/8)**	2-5				
						Thầy Kiên	*Sân cs1*	*Cô Bảo Ngọc*	*403A*	*Cô Bảo Ngọc*	*403A*				
	Chiều					**Giáo dục thể chất (40/60)**	6-10			**Tiếng Hàn Quốc thương mại (32/60)**	6-9				
						Thầy Kiên	*Sân cs1*			*Cô Trương Ngọc*	*403A*				
ĐCN02-K18	Sáng									**Tiếng anh chuyên ngành (5/30 tiết)**	1-5				
										Cô Liễu	*402B*				
	Chiều									**Vẽ thiết kế điện (30/45 tiết)**	6-10				
										Thầy Long	*406A*				
AĐT02-K18	Sáng					**Thi Tiếng anh cơ bản 2**	1-5								
						Cô Liễu	*401A*								
	Chiều							**Thiết kế lắp ráp mạch điện tử (10/45 tiết)**	6-10	**Tiếng anh chuyên ngành (5/30 tiết)**	6-10				
								Cô Luyến	*P máy 406A*	*Cô Liễu*	*502B*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐCN02-K18	Sáng					**Thi Giáo dục thể chất**	8h	**Thi Tiếng anh cơ bản 2**	1-5	**Tiếng anh chuyên ngành (5/30 tiết)**	1-5				
						Thầy Đào Kiên	*Sân cs1*	*Cô Liễu*	*404A*	*Cô Liễu*	*402B*				
	Chiều														
ATĐ02-K18	Sáng					**Thi Giáo dục thể chất**	8h	**Thi Tiếng anh cơ bản 2**	1-5	**Tiếng anh chuyên ngành (5/30 tiết)**	1-5				
						Thầy Đào Kiên	*Sân cs1*	*Cô Liễu*	*404A*	*Cô Liễu*	*402B*				
	Chiều									**Vẽ thiết kế điện (30/45 tiết)**	6-10				
										Thầy Long	*P máy 406A*				
AĐL02-K18	Sáng					**Thi Tiếng anh cơ bản 2**	1-5					**Kỹ thuật hàn và gia công ống đồng (35/45 tiết)**	8h		
						Cô Liễu	*401A*					*Thầy Đức Tú*	*PTH nhà A cs1*		
	Chiều									**Tiếng anh chuyên ngành (5/30 tiết)**	6-10	**Kỹ thuật hàn và gia công ống đồng (40/45 tiết)**	6-10		
										Cô Liễu	*502B*	*Thầy Đức Tú*	*PTH nhà A cs1*		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ACB02-K18	Sáng					**Thi Hoạch toán định mức**	08h30	**Quản trị chế biến món ăn (9/9)**	1 - 5	**Nghiệp vụ nhà hàng (6/15)**	1-5	**Tự ôn tập Xây dựng thực đơn**			
							501B	*Cô Trang*	*501B*	*thầy Chí*	*501B*				
	Chiều														
ACB03-K18	Sáng					**Thi Hoạch toán định mức**	08h30	**Quản trị chế biến món ăn (9/9)**	1 - 5	**Nghiệp vụ nhà hàng (6/15)**	1-5	**Tự ôn tập Xây dựng thực đơn**			
							501B	*Cô Trang*	*501B*	*thầy Chí*	*501B*				
	Chiều														
AKS02-K18	Sáng					**Hoàn thành bài tập lớn Quan hệ công chúng**		**Tự ôn Tổ chức sự kiện**		**Thực hành nghiệp vụ lễ tân (03/24)**	1 - 5				
										Cô Hiền	*502B*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AHD02-K18	Sáng					**Hoàn thành bài tập lớn Quan hệ công chúng**		**Quản trị kinh doanh lữ hành (35/45)**	1 - 5	**Tiếng Anh giao tiếp CN 2 (1/9)**	1 - 5				
								Cô Huyền	*503B*	*Cô Hồng Vân*	*503B*				
	Chiều														
CB02-K18TC	Sáng	**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**					
	Chiều							**Sinh lý dinh dưỡng (20/30)**	6 - 10						
								thầy Hưng	*11T2*						
OT02,03,04-K18	Sáng	**Thực tập sx**		**Thực tập sx**		**Thực tập sx**		**Thực tập sx**		**Thực tập sx**					
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT02,03-K18	Sáng	Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx					
	Chiều														
AOT04,05-K18	Sáng	Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx					
	Chiều														
YOT06-K18	Sáng	Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx					
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT01-K18TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều					Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phanh ABS (10/45)	13h30	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phanh ABS (15/45)	13h30						
						Thầy Chất	*XTH 01*	*Thầy Chất*	*XTH 01*						
OT01-K18CLC	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
ATT02,03-K18	Sáng					Tiếng Anh chuyên ngành (45/60)	1-5	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server (25/45)	1-5	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật (35/45)	1-5				
						Cô Nhung	*502B*	*Thầy Linh*	*407A*	*Cô Quỳnh*	*306A-1*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐH02-K18	Sáng					**Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu(45/90)**	1-5	**Thiết kế Website (30/60)**	1-5	**Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu(50/90)**	1-5				
						Cô Trang	*407A*	*Thầy Ninh*	*406A*	*Cô Trang*	*407A*				
	Chiều														
ATM02-K18	Sáng					**Tiếng anh chuyên ngành (30/60)**	1-5	**An toàn và bảo mật thông tin (40/45)**	1-5	**Thiết kế và triển khai web thương mại điện tử (30/60)**	1-5				
						Cô Thơm	*503B*	*Cô NGọc*	*502B*	*Cô Linh*	*406A*				
	Chiều														
TT02-K18TC	Sáng	**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**					
	Chiều					**Soạn thảo văn bản (30/60)**	13h30	**Quản trị hệ thống (35/60)**	13h30	**Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (30/60)**	13h30				
						Cô Hà	*502A*	*Cô Cúc*	*11T1*	*Cô Trang*	*202D*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AKT02-K18	Sáng														
	Chiều					**Tổ chức Hạch toán kế toán (37/60)**	13h-17h10	**Tiếng Anh kinh tế (40/60)**	13h-17h10	**Ôn tập**					
						Cô Dương	*502B*	*Cô Liễu*	*401A*						
AQT02-K18	Sáng														
	Chiều					**Ôn tập**		**Tiếng Anh kinh tế (40/60)**	13h-17h10	**Giao tiếp trong quản trị (36/36)**	13h-17h10	**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (20/42)**	13h-17h10		
								Cô Liễu	*401A*	*Thầy Q.Phương*	*503B*	*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		
AMK02-K18	Sáng														
	Chiều					**Tiếng Anh chuyên ngành (5/60)**	13h-17h10	**Kế toán doanh nghiệp TMDV (15/30)**	13h-17h10	**Giao tiếp trong quản trị (36/36)**	13h-17h10	**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (20/42)**	13h-17h10		
						Cô Liễu	*403B*	*Thầy Kết*	*306A-2*	*Thầy Q.Phương*	*503B*	*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ALG02-K18	**Sáng**														
	Chiều					**Tiếng Anh chuyên ngành (5/60)**	13h-17h10	**Ôn tập**		**Giao tiếp trong quản trị (36/36)**	13h-17h10	**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (20/42)**	13h-17h10		
						Cô Liễu	*403B*			*Thầy Q.Phương*	*503B*	*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		
BRH01-K18	**Sáng**													**Kỹ thuật phục hình khung và khung liên kết (15/75)**	13h00 - 17h15
														Ths. Vũ Thị Phương Anh	*P 202 tòa 2 MD*
	Chiều									**Trang thiết bị và quản lý lab nha khoa (55/75)**	13h00 - 17h15			**Trang thiết bị và quản lý lab nha khoa (60/75)**	13h00 - 17h15
										Ths. Vũ Thị Định	*P201 tòa 2 MD*			*Ths. Vũ Thị Định*	*P201 tòa 2 MD*

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BRH02-K18	Sáng											**Trang thiết bị và quản lý lab nha khoa (55/75)**	7h30 - 11h45		
												Ths. Vũ Thị Định	*P201 tòa 2 MD*		
	Chiều											**Trang thiết bị và quản lý lab nha khoa (60/75)**	13h00 - 17h15	**Kỹ thuật phục hình khung và khung liên kết (15/75)**	13h00 - 17h15
												Ths. Vũ Thị Định	*P201 tòa 2 MD*	*Ths. Vũ Thị Phương Anh*	*P202 tòa 2 MD*
BRH03-K18	Sáng														
	Chiều					**Bệnh học chuyên khoa răng (35/60)**	13h00 - 17h15								
						Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền	*https://meet.google.com/ewj-myit-zqm*								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐD02-K18	Sáng							**Y học cổ truyền (5/45)**	7h30 - 11h45	**Y học cổ truyền (10/45)**	7h30 - 11h45				
								BS. Hoàng Thị Thu Diệu	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*	*BS. Hoàng Thị Thu Diệu*	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*				
	Chiều														
BYS02-K18	Sáng					**Sản khoa (10/45)**	7h30 - 11h45	**Y học cổ truyền (5/45)**	7h30 - 11h45	**Y học cổ truyền (10/45)**	7h30 - 11h45				
						BS. Vũ Thanh Tùng	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*	*BS. Hoàng Thị Thu Diệu*	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*	*BS. Hoàng Thị Thu Diệu*	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BYH02-K18	Sáng					**Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng (30/45)**	7h30 - 11h45								
						BS. Hoàng Thị Thu Diệu	*P202 tòa 2 MD*								
	Chiều							**Nội bệnh lý YHCT (45/60)**	13h00 - 17h15						
								Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền	*P201 tòa 2 MD*						
BSĐ02-K18	Sáng							**Chăm sóc da cơ bản (10/90)**	7h30 - 11h45						
								Hoàng Thị Huyền Trang	*P201 tòa 2 MD*						
	Chiều											**Chăm sóc sức khỏe người bệnh ngoại khoa (25/30)**	7h30 - 11h45		
												CN. Phí Văn Tuấn	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BD02-K18	Sáng													**Dược liệu 1 (45/60)**	7h30 - 11h45
														DSĐH. Trần Thị Thương	*Phòng thực hànhNhà D*
	Chiều							**Đảm bảo chất lượng thuốc (15/45)**	13h00 - 17h15					**Dược liệu 1 (50/60)**	13h00 - 17h15
								Ths. Hoàng Thị Chung	*https://meet.google.com/ewj-myit-zqm*					*DSĐH. Trần Thị Thương*	*Phòng thực hành Nhà D*
TQ02-K18TX	Tối					**Văn hóa Trung Hoa (5/60)**	19h30	**Kỹ năng Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 4 (85/90)**	19h30	**Biên dịch tiếng Trung Quốc (10/90)**	19h30	**Kỹ năng Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 4 (90/90)**	19h30	**Tiếng Trung Quốc thương mại (15/60)**	19h30
						Cô Hà	*ONLINE*	*Cô Thảo*	*ONLINE*	*Cô Hà*	*ONLINE*	*Cô Thảo*	*ONLINE*	*Cô Linh*	*ONLINE*
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐT01-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75T**	19h30	**Tin học 75T**	19h30	**Tin học 75T**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B10)*	*Cô Huyền*	*zoom (B11)*	*Cô Huyền*	*zoom (B12)*								
YĐCN01-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75t**	19h30	**Tin học 75T**	19h30	**Tin học 75t**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B10)*	*Cô Huyền*	*zoom (B11)*	*Cô Huyền*	*zoom (B12)*								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐCN01-K18LT	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học**	19h30	**Tin học 75T**	19h30	**Tin học**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B10)*	*Cô Huyền*	*zoom (B11)*	*Cô Huyền*	*zoom (B12)*								
YĐT02-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75t**	19h30	**Tin học 75T**	19h30	**Tin học 75t**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B10)*	*Cô Huyền*	*zoom (B11)*	*Cô Huyền*	*zoom (B12)*								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐCN02-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75t**	19h30	**Tin học 75T**	19h30	**Tin học 75t**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B10)*	*Cô Huyền*	*zoom (B11)*	*Cô Huyền*	*zoom (B12)*								
CB01-K18CLC	Sáng	**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K18CLC	Sáng	Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2			
	Chiều														
DOT01-K18	Sáng														
	Chiều	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập					
DMK01-K18	Sáng	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐH01-K18	Sáng														
	Chiều														